

Tiếng Việt và tiếng Việt

Tác Giả: Tráng Minh Hòa

Thứ Sáu, 03 Tháng 4 Năm 2009 00:53

Con rán há đát và há hành giáng nhau vá hình đáng, màu sác, nháng khác là há hành có mùi thám nhá hành háng, thát mám hán nên dân nháu ráu đá vùng quê mián Nam thích đánh chén; nháng cũng phái cán thán vái loái rán há lông cũng giáng y nhá há đát và hành, phái tinh ý và có kinh nghiám miát ván, khi nhìn tháy nháng lông đen mác xen kẽ nháng váy đáu là không nên ăn, náu không biát, ăn vào bá trúng đác, lán đáng ra chát, không káp ngáp, ở vùng nông thôn, có mát số gia đình bá chát cá nhà, chá vì ăn phái thát nó. Con trán và náa giáng nhau nhá “hai giát nác”, nháng náa cán chát và trán thì không có nác đác, mát số ngái không biát, bát con náa vá nuôi, có khi bá chát vì nó. Ngái tá nán chính trá và kinh tá giáng nhau: “đáu bá nác ra đái” nháng:

- Ngái tá nán chính trá (Political refugee) vái nháng lý do nhá xung đát tá táng, bát đáng chánh kián, tôn giáo... bá bát buác phái ra đái, náu không thì tánh máng nguy hiám và sau khi ra đái, không thá trá vá, do nhà cám quyán ván còn cai trá, có thá bát bá, tù đáy, ám hái bát cá lúc nào;

- Ngái tá nán kinh tá (Asylum seeker) là muán ra đái ở nái khác nhá câu cáa Háng Y Phám Minh Mán tháy mát số ngái Viát hái ngoái trá vá mà quá đáa cá nám: “tha háng cáu thác”, nháng ngái náy mong có đác đái sáng khá hán và há có thá quay vá nái mà mình bá đái mà không há hán gì.

Chính nháng ká tá nán kinh tá náy đã làm tán hái tráng ká đán hàng ngũ nháng ngái tá nán chính trá, trong chián tranh cháng giác Cáng thì không có mát nháng khi vát bián là há đái trác, khi Viát Cáng má cáa, há là nháng ngái tiên phong đóng vai áo gám vá làng vá trác, nên sau náy chính phá các nác Dân Chá không còn chào đón, khi đán nác há đáu bá nhát trong các trái tám giam, bá coi là tá nán kinh tá, cá mè mát láa, sau chá thanh lác mái biát thát giá.

Thành phán tá nán kinh tá đã trá mát, buôn bán, làm ăn vái Viát Cáng, trá vá theo đián TAM DU: “du lách, du dám, du háy” và cũng chính há đã và đang mang nháng “hát giáng đá” sang theo đián báo lãnh hôn phái, ăn tián, nên đây là nháng ká: “rác giác Cáng vào nhà”, ăn cám tá do, đái mo Cáng Sán, núp bóng tá nán kát bán vái Cáng Sán.

Chùa Phát, Tiám Phát hay Nhà Thá và Cáa Hàng Chúa đáu giáng nhau vá hình thác, cũng có táng Phát, Chúa, đác kinh, tu sĩ... nháng khác nhau là nháng ngái hành đáo, khián cho nhiáu tín đá Tam Táng thái đái, con chián mù quáng đán đóng góp, nuôi dáng nháng ká “mán ná đáo táo tián” làm hái uy tín đáo không nhá. Tiếng Việt và tiếng Việt cũng giáng nhau là có cùng máu tá La Tin, 24 chá cái, ghép ván, phát âm.... nháng khác nhau, náu không phân biát rõ ràng

Tiếng Việt và tiếng Việt

Tác Giả: Tráng Minh Hòa

Thứ Sáu, 03 Tháng 4 Năm 2009 00:53

thì tiếng Việt là tiếng Việt.

Tiếng Việt trở thành quốc ngữ là do một linh mục Công Giáo, Alexander Rhode, trong lúc sang truyền bá đạo giáo, phiên âm từ tiếng Nôm thành chữ, viết theo mẫu tự La Tin để cho các tín đồ hiểu thánh kinh và để đó phổ biến trong dân chúng, do đó tiếng Việt, hình thành.

Nếu không có sự đóng góp này, thì dù Hán Thuyên có chữ viết khác với Trung Hoa, với bài thơ nôm “thơ nôm” dù có chữ u ở sông Hồng, nhưng cũng không tránh khỏi những nét viết, tiếng hình rập khuôn theo chữ viết của gia tộc Tàu xâm lăng đô hộ, mang sang với mục đích đồng hóa... Tiếng Việt là nét chữ của dân Việt, thơ mà Truyện Chinh, tên Công Sơn dã man, đã mua cho dân Việt biết tiếng quốc ngữ, và dùng tiếng Tàu làm ngôn ngữ, đúng là tên vong bản. Những người khai phá tiếng Việt như Nguyễn Văn Vĩnh, Phạm Quỳnh, Hoàng Đức O, Nhật Linh, Khải Hoàng... nên tiếng Việt càng phong phú.

Từ miền Nam sau 1954, với chính quyền quốc gia, tiếng Việt được phát triển như những loài hoa được trồng nơi phong thổ thích hợp, phân, nước để với các trường đại học văn khoa ở Saigon, Huế, Cần Thơ... nhiều giáo sư đi học có kiến thức, khả năng, nhưng bị đi tìm tiếng Việt, làm cho nền văn hóa càng thăng tiến; tiếng Việt trở thành linh hồn của dân tộc, là tiếng được biết ngay trên môi trường, trong trường học mẫu giáo đến đại học và ngày nay, dù cho đất nước bị gia tộc Công “cướp chính quyền”, những người Việt tha hương vẫn cố gắng duy trì tiếng nói, viết các quốc gia thêm dung.

Trái lại ở miền Bắc sau 1954, dưới chế độ cai trị tàn bạo của băng đảng siêu cấp Công Sơn Việt Nam, do tên đi Việt gian Hồ Chí Minh lãnh đạo, áp dụng nền văn hóa ngoại lai, chế độ cai trị rập khuôn quan thầy Nga Tàu, nên chữ nghĩa cũng bị thay đổi ý nghĩa đến cách dùng từ, trong chế độ Công Sơn, cái gì cũng phải ngược lại với cái đuôi khỉ “xã hội chủ nghĩa” nên tiếng nói cũng phải phù hợp với chế độ, cũng giống như phở từng xe tiếng loa được lắp ráp, nếu không đúng, thì xe bị hỏng máy móc, và các thứ khác. Ngoài Bắc, tiếng Việt thuở xưa, văn hóa, văn chương... bị thay thế đến với tiếng Việt, là ngôn ngữ dành riêng cho chế độ Công Sơn, do đảng Công Sơn đưa vào. Cũng giống như các ngành nghề chuyên môn, mà người thi thợ thủ công có những ngôn ngữ chuyên môn đặc biệt, viết, nên mà có những quy định đi kèm như “khoa học, kỹ thuật, y khoa...” Ngay cả trong giới anh chị gang hồ, xã hội đen, cũng có ngôn ngữ riêng, để dùng trong những việc bất chính, đó là tiếng lóng, hay mã từ.... Đảng Công Sơn là băng đảng siêu cấp, cấp có chính sách, bài bản, có triết học, luận lý đầy đủ, nên bất kể tiếng nói cũng có tiếng nói riêng, hình thành ngôn ngữ Công Sơn.

Tiếng Việt và tiếng Việt

Tác Giả: Tráng Minh Hòa

Thứ Sáu, 03 Tháng 4 Năm 2009 00:53

cho tiếng chính sách tuyên truyền của đảng Cộng Sản nhét vào các địa tiếng trong và ngoài nước, địa coi là mục tiêu phi lợi nhuận, thuyết phục, hù dọa, khống chế. Khi tiếng nông dân dốt, bần đói u trộm đuôi cướp thọt hóc, địa c hóc thu c lòng ngôn ngữ Việt, trở thành tiếng con vọt, nói năng ào ào mà không hiểu gì cả, rồi tiếp đó, ra tay giết người, cướp của, không tiếc gia đình, cha mẹ ... tác địa tiếng Việt thật kinh hoàng.

“A.K, mã u kè kè.

Nói quỵ nói quá, chúng nghe rúm rúm”

Người Cộng Sản tiếp hào ngôn ngữ địa thù của bằng địa, h cho tiếng Việt mà dân Việt đang dùng, nhét là hai ngoi, u láo là “tiếng Việt c, tiếng Việt chót”, còn tiếng của địa cướp là hiểu địa, phi biến, ăn nói người c người là bần chót của người Cộng Sản.

Thật ra thì tiếng Việt là ngôn tiếp riêng của nh ngôn k bết lố người s địa ng v i m c đích bết chánh.

Và còn tiếng Việt tiếp hiểu n n văn hóa, phi c v con người, nhân biến, là chót xúc tác văn học, khoa học, địa địa tiếp n lên. Tuy nhiên, tiếng Việt núp bóng tiếng Việt, cũng nh địa ng cướp Cộng Sản núp bóng Việt Minh, các nhà “đ u tiếp Phật giáo, Thiên Chúa Giáo” tiếp các tiếp Phật, của hàng chúa, núp bóng chùa, nhà tiếp địa làm giàu, thu tiếp, phi c v cho bè cánh, nhét là các công an, cán b địa tiếp tu sĩ hiểu u địa ng cướp của các tôn giáo ngày nay. Tiếng Việt núp bóng tiếp tiếng Việt mà tiếp mu n khống chế, biến tiếng Việt thành công c, phi c v tiếng Việt, qu là tai hại lâu dài cho ngôn ngữ qu c gia.

Tiếng Việt du nhập tiếp tà kinh Cộng Sản và nh h ngôn các n c Cộng Sản đàn anh nên mục đích của tiếp ngôn ngữ Việt cũng nh m phi c v cho mết bằng địa, đây không phi là tiếp ngôn ngữ phi c v con người, dân tiếp, văn hóa.

Ti Việt Nam, sau khi Mao Trạch Đông giúp, ch địa o cho Cộng Sản Việt Nam đánh tiếp tiếp n Địa n Biên Phi, thì tình hiểu ban địa u tr nên khống khít nh “răng v i môi”, nên Hồ Chí Minh không người người dùng tiếng Việt địa phi địa ch tiếp tiếng Tàu, địa làm địa u tình hình, địa tên tiếp Nam Quan thành Hiểu Quan, do đó ngay c y phi c, phi biến là b địa “đ i cán” của bần địa u cán Trung Cộng trở thành cái mode “th i trang tiếp tiếp ng,” tiếp là tiếp Hồ Ch tiếp địa trung tiếp ng, h tiếp ng c s, cán ng, cán địa t... thi địa may m c lo i y phi c “đ c tiếp ng” của loài v tiếp thành người; ngày nay b địa i cán v n còn địa địa cán ng, cán ngáo, cán địa n, cán ác... yêu chu ng. Tiếng Việt cũng phi “chuyên ch tình hiểu nh răng môi” m i “đ i địa b n v ng”. Rồi vì tiếp y quan tiếp Liên Xô hùng m nh, nên Hồ là v i Trung Cộng, tiếp tình “h hiểu Việt Trung địa địa b n v ng, môi h ranh l nh” địa địa kinh qua sang tiếp k “quá địa”: “tình hiểu người

Tiếng Việt và tiếng Việt m

Tác Giả: Tráng Minh Hòa

Thứ Sáu, 03 Tháng 4 Năm 2009 00:53

Việt Trung như dùi đục chày m n c m”; th là H Chí Minh ra l nh toàn đ ng h c t p sáng t o ra tiếng Việt “đ c thù” c a b n “đ c đ u b n”, nh m t o cho đ ng c p tiếng nói riêng. Thi đó xu t hi n nh ng tiếng l nh : b đ i trai, b đ i gái, k ch nói, múa r i...

Tuy nhiên tiếng Việt m ch a phát huy đ ng m c theo t t tiếng H Chí Minh, nên ch a g i “lính đ c, lính cái” là r t h p v i “duy v t bi n ch ng” c a t s Karl Marx.

Th y Quân L c Chi n là tiếng c a “ph n đ ng” đ c đ i thành “NINH Th y đánh b”, tr c thanh là “máy bay NÊN th ng”, hàng không m u h m thành “TÀU M CH TÀU CON” (ch c là t cái t t tiếng vĩ đ i c a H Chí Minh, nên sau n y cán ng g i c a phê phin là CÁI N I NG I TRÊN CÁI LY), văn sĩ thành nhà văn, thi sĩ thành nhà th ; còn h a sĩ thì ch a có “ch đ thay đ i” thành “nhà v”, cũng là thi u sót l n; còn ca sĩ cũng ch a đ c Việt m hóa thành NG I HÁT, nh c sĩ là NG I VI T NH C, NG I Đ N... Trong t n trình xây đ ng và phát tri n tiếng Việt m “theo đ nh h ng xã h i ch nghĩa”, H Chí Minh ch th cho gã môi v u Ph m Văn Đ ng, là “th t tiếng không ng i lái”, n n óc kh vi t ra quy n sách t a đ : “Hãy gi g n và phát huy s trong sáng c a tiếng Việt”; đ ng ra là tiếng Việt m, vì tên Đ ng V u mu n núp bóng tiếng Việt đ làm bình phong” gi i phóng” tiếng Việt thành tiếng Việt m, m n tiếng Việt đ phát tri n tiếng Việt m, song hành v i v c tiêu di t tiếng Việt, th t là thâm đ c; khôn g khác gì đ ng vô th n đã và đang s đ ng đám tu sĩ qu c doanh, t m danh, b ngu n qua v c thành l p các giáo h i thân nhà n c đ tiêu di t các tôn giáo trong và ngoài n c.

Tiếng Việt m chính là k n i thù nguy hi m n m trong tiếng Việt, hàng ngày đ t khoét nh th sâu m t, khôn g khác gì “chùm kh ng t đ ng b sâu m t ăn bên trong” làm kh b h và không ăn đ c.

Nh ng chính quy n và quân đ i Việt Nam C ng Hòa thì đ ng C ng S n Việt Nam ch a Việt m hóa, r p khuôn theo tiếng Tàu là: “ng y quy n, ng y quân”, th t là b y b, không theo đ ng chính sách, nh t là “t t tiếng H Chí Minh đ y đ i”. Ngay c tên gian ác nh H Chí Minh, khi nh c đ n quân l c VNCH là rét, kính tr ng, khôn g dám kêu “ng y quân”, chính h n nói v i đàn em, cùng các đ ng chí c t ru t r ng: “M thua v M, anh em binh sĩ v đâu?”, ch nào dám kêu ng y nh đám đàn em, đ t sau n y. Th mà sau n y, khi c p chính quy n mi n Nam ngày 30 tháng 4 năm 1975, đàn em c a H l i h n láo, dám kêu là “ng y quân”, t c là không “nằm theo n i Bác đ y”, v y mà còn l u láo hô hào h c t p cái g i là: “t t tiếng H Chí Minh”. Ngày nay, đ ng C ng S n c m t s lính m p g c công an, sang các c ng đ ng Công Giáo h i ngo i đ thu t n b ng các chiêu bài nh : t thi n, xây nhà th , đ ng thánh giá, làm t tiếng Chúa... đã b b mánh khi g i nh ng con chiên đ ng t n là “Ng y”, nh v y là các lính m p n y ch a “quán trị t t tiếng và l i đ y c a ch t ch H Chí Minh” đ làm công tác tôn giáo v n. Dù m t s t ng “bàn tr ng B c Kinh” đ c Việt m hóa, nh ng các “đ nh cao trí t n

Tiếng Việt và tiếng Việt

Tác Giả: Tráng Minh Hòa

Thứ Sáu, 03 Tháng 4 Năm 2009 00:53

ngái” ván còn giá mát sá tinh hoa cáa quan tháy: ngái Việt nói cái nhà, thì tiếng Việt gọi là Há, CáN Há, tá đó có Há KHáU là lý do mà công an, cán bá đáa pháng vinh vào đó đá đòi vàng, tián, náu muán có há kháu háp lá; khi sinh đá gọi là Há SáN, nháng bánh vián báo sanh gọi là XáNG Đá, khi ai muán đi ra náoc ngoài có há chiáu...

Tiếng Việt ngoài nháng” đánh cao trí tá” ngôn tá, còn có lái dián đát ý nghĩa, đúng nhá bán chát cáa thá tiếng dành riêng cho bán cáp: đi ăn chác gọi là ĐOÀN KáT, tách thu tài sán nhân dân gọi là HIáN, giát ngái cáp đát gọi là CáI CÁCH RUáNG ĐáT, ăn cáp gọi là làm CÁCH MáNG, ngái giàu gọi là Tá SáN, nên tá đó mái có chián đách ăn cáp á thành thá, gọi là ĐÁNH Tá SáN, nhà tù gọi là CáI TáO, biáu tình gọi là PHáN ĐáI TáP THá, phám tái tham ô bá đáa làm vát tá thán đá bao che gọi là VI PHáM HÀNH CHÁNH, LáI ĐáNG CHáC Vá (nhá vá chìm xuáng PUM18 và mái đây vá PCI), cáp tián gọi là XÂY ĐáNG Xá HáI CHá NGHĨA, kích đáng hán thù trong xã hái cho là ĐáU TRANH GIAI CáP, đi ăn cáp là CáI HOáT, chám cháa là CáI THáN, tham nháng gọi là QUAN Há XáU... còn rát nhiáu tiếng Việt khác, nhá gọi radio là ĐáI, cái bao đáng Radio là Vá ĐáI (táng làm nhiáu ngái dân mián Nam không hiáu khi nháng cán ngá mái tá ráng núi vào). á các trái tù, cán ngá quán giáo lán đáu vào Nam làm viác, khi nhìn tháy tù thám nuôi, có láp xáng, thì “náy nằm lán nám” hái: “con gì đá choét, không đáu không đuôi?” Khi nhìn tháy phim TC có màn “tháng nhau lám, cán lái nhau lâu”, đác nháng nhà “văn hóa tiếng Việt” gọi là “BÚ MáM” cũng giáng nhá trá bú vú, heo bò con bú vú má...

Ngày nay, tiếng Việt đang báoc sang giai đán “táp nháp”, tác là nháng nhà “đánh cao cháay rái” văn hóa, thuác hàng: “đát nhá chuyên tu, ngu nhá tái chác” trong đái ngũ “tián sĩ Cáu Muái” hay là “khoa báng bán xe, ká thuát chuyên gia bán tàu” và các “nhà báo tiên tián cáa hán 600 tá báo” vái công thác: “nhà náoc quán lý, đáng lãnh đáo, nói láo đá láp công”, đã và đang bián chá thành Việt mái. Nhá đáng thái, đác tình, đáo cá, lao cái, giao háp, điáu kinh, điáu phái, cách á... khián cho tiếng Việt càng khó hiáu, nên nháng ngái táng hác tiếng Việt, khi nghe tiếng Việt, cũng cán phái có “tháng ngôn” ká bên đá nám váng; chá tiếng Việt có nhiáu “cám báy” nên cũng giát đác nhiáu ngái ngáy thá.

Tiếng Việt là “đánh cao trí tá” nên chá có giái bát láng, đáu trám đuôi cáp xái, đán dálan ra dân chúng, làm “ung thái” mát sá tiếng Việt.

Mát sá ngái tán nán, tình cá hay cá ý (gián đáp) mang theo hành trang tha háng nháng thá tiếng Việt và mát sá cá quan truyán thông do ngái Việt tán nán chá tráng, cũng quáng bá tiếng Việt mát cách ráng rãi trong các bài báo, đài phát thanh, truyán hình... ngay trong sinh hoát, nháng ngái vá du lách, du hác sinh, gia đánh thăm viáng... đã và đang nói tiếng Việt, là thán cá cán phái bá càng sám càng tát, đá tiếng Việt đác báo tán.

Tiếng Việt và tiếng Việt

Tác Giả: Tráng Minh Hòa

Thứ Sáu, 03 Tháng 4 Năm 2009 00:53

Giờ n mà c thì đen, nói tiếng Việt m d b nh h ng thành “con v t”, nên các c quan truy n thông nên b lo i ngôn t có “nghi p chuyên” a đ o, kh ng b , h u cho tiếng Việt đ c s ch s , đ mai n y mang v r a lo i tiếng Việt, làm cho xã h i r i lo n, ung th i n n t ng đ o lý.

Ph m Qu nh nói m t câu chí lý: “Truy n Ki u còn, tiếng Việt còn”, thi ngày nay: “đ ng c p tiếng Việt C ng còn là còn tiếng Việt”.

Nguy n Văn Vĩnh cho là: “An Nam ta cái gì cũng c i, hay cũng hì, d cũng hì...” và tiếng Việt cũng có s ki n: “Tiếng Việt cái gì cũng CH Đ , chính tr cũng ch đ , ăn u ng cũng ch đ , giá bi u hàng hóa cũng ch đ ...” đây là th CH Đ l m phát trong m t ch đ phi nhân.

Tiếng Việt là th ngôn ngữ c a b ng đ ng b t l ng, có “nghi p chuyên” c p c a, gi t ng i, kích đ ng thù h n, chém gi t nhau... nên t t nh t là đ ng nên đ c b t c sách báo nào xu t b n t i n c C ng Hòa Xã H i Ch Nghĩa Việt Nam, nghe, xem truy n hình Việt C ng và các c quan truy n thông t n n h y c g ng g n l c nh ng “c n bã” c a tiếng Việt tr c khi ph bi n v i qu n chúng, là m t trong nh ng cách đ b o t n văn hóa dân t c, ngăn ch n n c đ c ngôn ngữ Việt.

N u các c quan nào v n c tình dùng tiếng Việt thay tiếng Việt trong công tác truy n thông, thì rõ ràng đây là “c s ” c a Việt đ c cài sang h i ngo i đ làm công tác đ u đ c ngôn ngữ , h u d n đ ng cho tiếng Việt nhu m đ c ng đ ng, đánh tan tiếng Việt trong sáng.

T ng là ch t xúc tác, đ a đ ng d n l i cho các ho t đ ng văn hóa, xã h i, chính tr , kinh t ... nói tóm l i, ngôn ngữ chính là cái chìa khóa m c a cho n n văn minh nhân lo i. B ng đ ng siêu c p C ng S n Việt Nam có th tiếng riêng, ph n l n là “núp bóng” các ngôn ngữ , n i mà h “c p chính quy n” và d n đ a bi n ngôn ngữ đó thành tiếng C ng S n. Nên tiếng Việt đã và đang b Tiếng Việt làm ô nhi m b ng nh ng “áng mây mù t ng ”, lan tràn sang h i ngo i, là đ u làm cho nh ng ng i quan tâm quan ng i, do tiếng Việt làm h tiếng Việt n u không bi t ngăn ch n và thanh l c “ô nhi m ngôn ngữ Việt” ra kh i tiếng Việt.

CÁI H kh u bày, C H I dân.

H KH U t nay H U KH d n.

H I H ch t c, khi H H I.

Đ NG C b c l t Đ CÔNG nhân.

CÁN M CH nhân quy n, nào CÁCH M NG.

Tiêng Việt và tiếng Việt

Tên: Giảng Viên

Thôn: 03 Thôn 4 Nôm 2009 00:53

CHỖ TRÙ dân tộc, CHỖ TRÌ bàn.

THÔNG THỜI bán nôm, ngay THỜI THỜI NG.

CHỖ T LỜI NG bô quyên, CHỖ NG LỜI gian.